

PHẪU THUẬT NỘI SOI

STT	Mã dịch vụ kỹ thuật	Tên dịch vụ kỹ thuật	Loại PT-TT	Ghi chú
		A. BỤNG - TIÊU HÓA		
		1. Dạ dày		
1103	27.0142.0451	Phẫu thuật nội soi khâu thành dạ dày	P1	
		2. Ruột non		
1104	27.0172.0464	Phẫu thuật nội soi khâu thành ruột non	P1	Chứa bao gồm kẹp khóa mạch máu, mũi khâu cầm máu, máy cắt nội soi đốt và ghim khâu máy cắt nội.
1105	27.0173.1196	Phẫu thuật nội soi khâu vết thành ruột non	P1	
1106	27.0177.0455	Phẫu thuật nội soi gỡ dính ruột	P1	
1107	27.0178.0455	Phẫu thuật nội soi cắt dây dính hay dây chằng	P1	
1108	27.0183.0462	Phẫu thuật nội soi tháo lồng ruột và cắt dính manh tràng	P1	Chứa bao gồm cầm cầm nâng trực tràng, dao
1109	27.0184.0457	Phẫu thuật nội soi cắt túi thừa Meckel	P1	Chứa bao gồm máy cắt nội soi đốt và ghim
		3. Ruột thừa		
1110	27.0187.0583	Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa	P2	
1111	27.0190.0459	Phẫu thuật nội soi điều trị áp xe ruột thừa trong ổ bụng	P1	
1112	27.0191.0459	Phẫu thuật nội soi viêm phúc mạc do viêm ruột thừa	P1	
		4. Gan		
1113	27.0259.0470	Phẫu thuật nội soi khâu cầm máu vết gan	P1	Phẫu thuật nội soi điều trị bệnh lý gan mật khác

1114	27.0261.1196	Phẫu thuật nội soi cắt nang gan	P1	
1115	27.0263.1196	Phẫu thuật nội soi dẫn lưu áp - xe gan	P1	
		5. Đờng mết		
1116	27.0265.0473	Phẫu thuật nội soi mở đờng mết chổ lỵ sùi	P1	
1117	27.0266.0476	Phẫu thuật nội soi mở đờng mết chổ lỵ sùi + cắt túi mật	PD	Chẩn bao gôm đỡu tán sùi và dẫn c c tán sùi.
1118	27.0267.0478	Phẫu thuật nội soi lỵ sùi OMC có dẫn lưu Kehr	P1	Chẩn bao gôm đỡu tán sùi và dẫn c c tán sùi.
1119	27.0270.0476	Phẫu thuật nội soi lỵ sùi đờng mết trong và ngoài gan có dẫn lưu Kehr	PD	Chẩn bao gôm đỡu tán sùi và dẫn c c tán sùi.
1120	27.0271.0479	PTNS tán sùi trong mủ nội soi đờng mết và tán sùi qua đờng h m Kehr	PD	Chẩn bao gôm đỡu tán sùi và dẫn c c tán sùi.
1121	27.0272.0473	Phẫu thuật nội soi cắt túi mật, mủ OMC lỵ sùi, dẫn lưu Kehr	PD	
1122	27.0273.0473	Phẫu thuật nội soi cắt túi mật	P1	
		6. Các phẫu thuật nội soi khác		
1123	27.0331.1196	Phẫu thuật nội soi dẫn lưu áp xe t n d	P1	
1124	27.0333.1197	Nội soi ổ bụng chẩn đoán	P2	
		B. TIẾT NIỆU-SINH D C		
		1. Thận		
1125	27.0350.0420	Phẫu thuật nội soi cắt nang thận sau phúc mạc	P2	
1126	27.0357.0418	Phẫu thuật nội soi sau phúc mạc lỵ sùi b thận	P1	
1127	27.0362.0423	Nội soi x h p b thận - niệu quản, mở rộng niệu quản nội soi	P1	
1128	27.0363.0423	Phẫu thuật nội soi tạo hình khúc niệu niệu quản - b thận	P1	
		2. Niệu quản		

1129	27.0367.0436	Nội soi mềm rỗng niệu quản, nông rỗng niệu quản	P2	Chẩn đoán bao gồm sonde JJ.
1130	27.0371.0418	Phẫu thuật nội soi sau phúc mạc lấy sỏi niệu quản	P1	
1131	27.0372.1196	Nội soi xẹp niệu quản lấy sỏi	P1	
1132	27.0380.0418	Nội soi niệu quản 2 bên 1 thì ghép sỏi niệu quản	P1	
		3. Bàng quang		
1133	27.0383.0426	Phẫu thuật nội soi cắt túi thừa bàng quang	P1	
1134	27.0384.1197	Nội soi cắt polyp cổ bàng quang	P2	
1135	27.0385.0426	Nội soi bàng quang cắt u	P1	
1136	27.0389.1196	Nội soi xẹp cổ bàng quang điều trị xơ cứng cổ bàng quang	P1	
1137	27.0391.0440	Nội soi bàng quang tán sỏi	P2	Chẩn đoán bao gồm sonde JJ, rửa lấy sỏi.
1138	27.0392.1197	Nội soi khâu lỗ thủng bàng quang qua ổ bụng	P1	
		4. TUYẾN TIỀN LIỄT		
1139	27.0396.0433	Cắt u phì đại lành tính tuyến tiền liệt qua nội soi	P1	
		5. SINH DẠC, NIỆU ĐỒ		
1140	27.0407.1197	Phẫu thuật nội soi cắt xơ hẹp niệu đồ	P2	
1141	27.0408.1197	Nội soi tán sỏi niệu đồ	P2	
		7. BUỒNG TRÙNG-VỎI TRÙNG		
1142	27.0434.0689	Phẫu thuật nội soi u nang buồng trứng	P1	
		E. CẬN QUAN VỚI NỘI ĐẠNG		
		1. Khớp gối		

1143	27.0460.0541	Phẫu thuật nội soi cắt nốt viêm khối u lành tính	P1	Cắt bỏ bao gồm lớp niêm mạc và cơ, bờ dây chằng mềm, lành tính,
1144	27.0461.0541	Phẫu thuật nội soi cắt sỏi thận	P1	Cắt bỏ bao gồm lớp niêm mạc và cơ, bờ dây chằng mềm, lành tính,
1145	27.0462.0541	Phẫu thuật nội soi khâu sỏi thận	PD	Cắt bỏ bao gồm lớp niêm mạc và cơ, bờ dây chằng mềm, lành tính,
1146	27.0463.0541	Phẫu thuật nội soi cắt sỏi cổ tử cung lành tính	P1	Cắt bỏ bao gồm lớp niêm mạc và cơ, bờ dây chằng mềm, lành tính,
1147	27.0469.0542	Phẫu thuật nội soi tái tạo ống dẫn nước tiểu chéo trước	PD	Cắt bỏ bao gồm nếp gấp, dao cắt sỏi và lấy sỏi bàng quang,
1148	27.0470.0542	Phẫu thuật nội soi tái tạo ống dẫn nước tiểu chéo sau	PD	Cắt bỏ bao gồm nếp gấp, dao cắt sỏi và lấy sỏi bàng quang,

